TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 409/2025/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Thanh Nhàn

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Quỳnh Trâm

Bà Lưu Thị Đoan Trang

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Ngọc Hân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Tuyến, Kiểm sát viên.

Tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 193/KDTMST ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc: "Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài" theo Quyết định mở phiên họp số 6294/2025/QĐ-MPH ngày 23/10/2025 và Quyết định hoãn phiên họp số 20966/2025/QĐST-KDTM ngày 20/11/2025.

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu gồm: Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 01/25 HCM của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) lập ngày 31/7/2025, Hợp đồng Tư vấn Thiết kế Xây dựng Công trình số 359/2020/ĐVNT-RICONS ngày 30/9/2020.

Sau khi xem xét đơn yêu cầu của Công ty TNHH Tvề yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/25 HCM của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) lập ngày 31/7/2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là phán quyết trọng tài) giải quyết tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng Tư vấn Thiết kế Xây dựng Công trình số 359/2020/ĐVNT-RICONS ngày 30/9/2020 (gọi tắt là hợp đồng), giữa:

- *Người yêu cầu:* Công ty TNHH Đ; Địa chỉ: 215H1 đường A, phường A (trước là Phường A1, Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Mai T là người đại diện theo ủy quyền, địa chỉ: 196 đường B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số 05/2025-UQ/ĐVNT ngày 06/8/2025) – *Có mặt.*

(Là bị đơn trong phán quyết)

- *Người liên quan:* Công ty Cổ phần R; Địa chỉ: 96 đường C, phường C (trước là Phường C1, quận C1), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Nhân K, ông Nguyễn Ngọc P, bà Trần Thị Út T là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 056/UQ-GĐĐH-2025 ngày 03/11/2025 và Giấy ủy quyền số 1911/2025/NPLAW-GUQ ngày 19/11/2025) – *Có mặt.*

(Là nguyên đơn trong phán quyết)

NỘI DUNG YÊU CẦU VÀ CĂN CỨ YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI:

Nội dung tranh chấp và yêu cầu:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần R (gọi tắt là Công ty R) và Bị đơn Công ty TNHH T (gọi tắt là Công ty T) đã ký Hợp đồng Tư vấn Thiết kế Xây dựng Công trình số 359/2020/ĐVNT-RICONS ngày 30/9/2020 về việc cung cấp dịch vụ lập bản vẽ thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế thi công và các bản vẽ thiết kế cho công tác thi công khác được quy định cụ thể trong Phụ lục 1 – Phạm vi dịch vụ của hợp đồng.

Theo hợp đồng nguyên đơn có nghĩa vụ thực hiện các công việc quy định tại Phụ lục 1 – Phạm vi dịch vụ. Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn theo từng giai đoạn được quy định tại Điều 9 của hợp đồng và Phụ lục 3 như sau:

- Đợt 1: Thanh toán 35% giá trị thiết kế cơ sở (chưa bao gồm thuế VAT) tương đương 2.310.000.000 VND

- Đợt 2: Thanh toán 30% giá trị thiết kế cơ sở (bao gồm thuế VAT và khấu trừ 100% số tiền tạm ứng) tương đương 1.980.000.000 VND

Nguyên đơn đã thực hiện xong các công việc Đợt 1, Đợt 2 của Giai đoạn thiết kế cơ sở. Sau đó hai bên đã thống nhất quyết toán hợp đồng. Số tiền mà Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn chưa bao gồm thuế VAT là 4.290.000.000 VND. Thực tế bị đơn mới thanh toán số tiền 2.310.000.000 VND (đã bao gồm thuế VAT). Số tiền còn lại bao gồm một phần công nợ Đợt 1 và toàn bộ công nợ Đợt 2 là 2.190.000.000 VND (chưa bao gồm thuế VAT) Bị đơn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán các khoản:

+ Toàn bộ giá trị hoàn thành công việc của Đợt 2, một phần công nợ Đợt 1 của Giai đoạn Thiết kế cơ sở và 8% VAT với tổng số tiền là 2.365.200.000 VND;

+ Tiền lãi chậm thanh toán là 224.856.000 VND;

+ Bồi thường thiệt hại là 286.691.400 VND;

+ Phí luật sư là 54.000.000 VND.

Nội dung phán quyết trọng tài:

Chấp nhận một phần các yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn (Công ty Cổ phần R) buộc Bị đơn (Công ty TNHH T) có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn các khoản tiền sau:

- Khoản nợ của Hợp đồng 1.200.000.000 VND cộng với 8% thuế VAT là 1.296.000.000 VND;

- Khoản tiền phí luật sư là 27.000.000 VND;

- Phí trọng tài là 75.011.902 VND;

Không chấp nhận yêu cầu tiền lãi và tiền bồi thường của Nguyên đơn.

Ngoài ra phán quyết còn tuyên về nghĩa vụ thi hành phán quyết trọng tài của các đương sự.

Tại đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài và tại phiên họp người đại diện Công ty TNHH T trình bày yêu cầu và căn cứ hủy phán quyết trọng tài như sau:

Nội dung tranh chấp giữa Công ty T và Công ty R là tranh chấp về giá trị thanh toán và thực hiện theo tiến độ công việc. Công ty T không vi phạm hợp đồng, thỏa thuận giữa các bên về phương thức thanh toán và tiến độ thực hiện hợp đồng. Do đó, Phán quyết trọng tài số 01/25 HCM ngày 31/7/2025 buộc Công ty T có trách nhiệm thanh toán các khoản tiền gồm khoản nợ của hợp đồng 1.296.000.000 VND, khoản tiền phí luật sư là 27.000.000 VND, phí trọng tài là 75.011.902 VND là không đúng quy định của pháp luật, trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

Từ những cơ sở trên, Công ty T yêu cầu Tòa án hủy toàn bộ phán quyết trọng tài.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét đơn, các tài liệu kèm theo và nghe ý kiến của những người được triệu tập, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài thương mại thì đơn yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty TNHH T trong thời hạn luật định.

[2] Căn cứ khoản 2 Điều 31; điểm a khoản 3 Điều 38; khoản 3 Điều 414 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm g khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại thì yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty TNHH T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty T:

[4] Nhận thấy: Nguyên đơn khởi kiện ra trọng tài để yêu cầu Bị đơn phải thanh toán các khoản tiền phát sinh từ việc thực hiện hợp đồng ký kết giữa các bên. Công ty T cho rằng Công ty không có vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng nên không đồng ý các yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Tại các đoạn từ 60 đến 70 của Phán quyết Trọng tài đã phân tích nhận định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày phản bác của bị đơn để đưa ra các quyết định

giải quyết toàn bộ vụ tranh chấp. Như vậy, đây là nội dung tranh chấp giữa các bên mà trọng tài đã xét xử.

[5] Khoản 4 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại quy định như sau: *"4. Khi xét đơn yêu cầu, Hội đồng xét đơn yêu cầu căn cứ vào các quy định tại Điều 68 của Luật này và các tài liệu kèm theo để xem xét, quyết định; không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã giải quyết*". Lý do mà Công ty T trình bày thuộc về nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã xét xử, vì vậy Hội đồng xét đơn không xét lại. Căn cứ trình bày của Công ty T để yêu cầu hủy phán quyết trọng tài là không có cơ sở theo quy định của khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại nên không được chấp nhận.

[6] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của Công ty TNHH T là phù hợp với nhận định của hội đồng xét đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 01/25 HCM ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam giải quyết vụ tranh chấp giữa:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần R; Địa chỉ: 96 đường C, phường C (trước là Phường C1, quận C1), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH T; Địa chỉ: 215H1 đường A, phường A (trước là Phường A1, Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành. Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị./.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- VIAC;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thanh Nhàn